

PHỤ TỬ HỢP TẬP KINH

QUYỂN 16

Phẩm 26: SỰ SAI KHÁC CỦA LỤC GIỚI (Phần 1)

Lúc đó, vua Tịnh Phạn và các người hầu quyến thuộc thấy các A-tu-la vương cho đến ngoại đạo Bà-la-môn đều mong Phật thọ ký, phát tâm hy hữu khen chưa từng có. Tiếng nói của Đức Thế Tôn hay vi diệu thông suốt, tất cả người thế gian nghe đều sinh vui thích, lúc ấy vua Tịnh Phạn mới thấy Như Lai, vì thương mến nên tình ý ân cần.

Biết được tâm niệm của phụ vương, Thế Tôn bảo rằng:

–Này Đại vương! Những lời thuyết pháp của ta đầu, giữa, cuối đều thiện; nghĩa ấy vi diệu thanh tịnh nhất tướng, phạm hạnh viên mãn. Nay đến lúc nói về sự phân biệt phần vị pháp môn sai khác của lục giới, Đại vương nên lắng nghe khéo suy nghĩ điều đó.

Vua Tịnh Phạn khen Đức Phật:

–Hay thay, thưa Thế Tôn! Rất muốn được nghe. Thế Tôn nên vì con mà tuyên nói, con luôn nhớ nghĩ và thọ trì tin theo.

Đức Phật bảo Đại vương:

–Này Đại vương! Như vậy sáu giới, sáu xứ, mười tám ý sở từ sát là Bồ-lỗ-sa nhờ duyên mà được sinh.

Thế nào là sáu giới? Là địa giới, thủy giới, hỏa giới, phong giới, không giới và thức giới.

Thế nào là sáu xứ xứ? Là nhãn xứ xứ mới thấy được sắc. Nhĩ xứ xứ mới nghe được tiếng. Tỷ xứ xứ mới ngửi được mùi hương. Thiệt xứ xứ mới nếm được vị. Thân xứ xứ mới biết cảm giác. Ý xứ xứ mới biết được pháp.

Thế nào là mười tám ý sở từ sát? Đó là mắt thấy sắc rồi hoặc sinh vui thích, hoặc sinh lo buồn, hoặc trụ vào xả. Như vậy sáu căn mỗi mỗi duyên vào đối tượng hoặc vui hoặc buồn hoặc trụ vào xả. Đó gọi là mười tám ý sở từ sát.

Này Đại vương! Thế nào là địa giới bên trong? Là trong thân sinh ra thô rít, tóc, lông, móng, răng, da, thịt, gân, xương. Nếu địa giới bên trong không sinh cũng không có diệt thì không có tập hạnh.

Này Đại vương! Nếu trong tâm người nữ, suy nghĩ Bồ-lỗ-sa ấy thì Bồ-lỗ-sa ấy cũng sinh yêu thích. Do cả hai hòa hợp nên sinh Yết-la-lam.

Lại nữa, nếu suy nghĩ hóa hợp tương tự mà được sinh thì không có điều đó. Hoặc là cùng hai người cũng không có điều đó. Hai Bồ-lỗ-sa cũng không có điều đó. Nếu mỗi mỗi suy nghĩ mà được sinh thì cũng không có điều đó, tự thể không thật, chẳng phải tương ưng. Tại sao nói tánh này là thô cứng?

Này Đại vương! Tánh thô cứng này giống nhau mà thành lập, thân này rốt cuộc tan rã hoại diệt, cũng không phải bốn phương trên dưới mà đi. Đại vương nên biết, địa giới bên trong như vậy.

Này Đại vương! Thế nào là tánh thô cứng của địa giới bên ngoài? Như thế giới kia ban đầu kiến lập chỗ ở cung điện của Phạm vương làm bằng đại bảo mà thành, rồi lại

sinh chỗ ở cung điện của chư Thiên Tha hóa tự tại đều làm bằng bảy báu.

Này Đại vương! Nếu không có địa giới thì tánh thô cứng kia từ đâu mà sinh? Lại thành đại địa dày tám vạn bốn ngàn do-tuần, ngang rộng sáu vạn do-tuần. Lại sinh sinh núi Luân vi, Đại luân vi đứng vững kiên cố giống như một khối kim cang. Lại sinh núi Tô-di-lô, núi Lưu-kiến-đà, núi Ninh-dẫn-đà, núi Y-xá-đà cho đến núi Đen. Như vậy, tam thiên đại thiên thế giới lần lượt thành rồi an trụ kiên cố. Nếu không có địa giới thì tánh thô cứng kia từ đâu mà đến?

Này Đại vương! Khi địa giới muốn hoại diệt hoặc bị lửa đốt, hoặc bị nước cuốn trôi, hoặc bị gió thổi. Ví như đốt dầu tô lửa ấy càng cháy mạnh, đốt cho đến thành tro không còn thấy gì; hoặc bị nước cuốn, cũng như đem muối bỏ vào nước chỉ trong chốc lát bị tiêu tan. Nếu bị cuồng phong thổi, lúc đó tam thiên đại thiên thế giới đều tan hoại sạch không còn sót gì.

Này Đại vương! Lúc địa giới bên ngoài sinh vốn không, lúc diệt cũng không, tự tánh không, không có tướng nam cũng không có tướng nữ, chỉ dùng lời nói để chỉ rõ. Như vậy, địa giới và tánh của địa giới đều không thể được, chỉ có chánh tuệ của Đức Phật mới có thể biết rõ.

Này Đại vương! Thế nào là thủy giới bên trong? Đó là những tính ẩm ướt ở bên trong thân như nước giải, nước miếng, mồ, tủy, mủ máu, tiện lợi. Đó là thủy giới ở bên trong.

Này Đại vương! Nếu như chợt thấy người thân yêu, mắt liền rơi nước mắt, hoặc bị bức não mà rơi nước mắt, hoặc nghe pháp thậm thâm tin hiểu tôn trọng mà rơi nước mắt, hoặc bị gió lạnh thổi vào mắt mà rơi nước mắt. Như vậy, thủy giới từ đâu mà đến? Vậy khi nước khô thì lại đi về đâu? Cho đến lúc giới này hoại nổi lên mây đen ba mươi hai lớp, che khắp tam thiên đại thiên thế giới, mưa xuống hồng vũ, giọt mưa lớn như con voi, mưa suốt ngày đêm liên tục không dứt. Như vậy, thời phần trải qua năm mươi kiếp, nước mưa ấy dâng đến Phạm thế.

Này Đại vương! Thủy giới bên ngoài này từ đâu mà đến? Lại khi thế giới này sắp hoại, lúc đó có hai mặt trời xuất hiện, hai mặt trời xuất hiện rồi các sông suối nhỏ chảy đều khô cạn. Khi ba mặt trời xuất hiện, ao Vô nhiệt nào phát sinh ra bốn sông cũng đều bị khô cạn. Khi bốn mặt trời xuất hiện, nước của biển cả giảm xuống một do-tuần, hoặc hai, hoặc ba; dần dần giảm đến mười do-tuần, hai mươi do-tuần, lần lượt khô đến tám mươi do-tuần, mặt nước chỉ còn lại chỉ bằng một cây Đa-la, hoặc sâu ngang ngực, hoặc bằng dấu chân bò, cạn cho đến bằng đầu ngón tay, đến lúc đó nước biển cả chảy đều khô sạch không còn chút nào.

Này Đại vương! Tướng của thủy giới này sinh không từ đâu đến, diệt không đi về đâu; lúc sinh cũng không, lúc diệt cũng không, tự tánh cũng không, không có tướng nam, cũng không có tướng nữ, chỉ dùng lời nói để chỉ bày. Như vậy thủy giới và tánh của thủy giới đều không thể được, chỉ có chánh trí của Đức Phật mới có thể biết rõ.

Này Đại vương! Thế nào là hỏa giới thân? Là độ ấm trong thân này, khi ăn thức ăn này nó làm cho biến hoại thành thực an hòa hơi ấm gọi là hỏa giới.

Thế nào là hỏa giới bên ngoài? Không nắm giữ hơi ấm, tướng nóng sinh. Nếu có người ở giữa đồng hoang muốn kiếm lửa hoặc dùng ngải cứu, hoặc phân bò khô, hoặc bông vải, rồi tìm cách làm phát sinh ra lửa khi phát sinh ra lửa rồi, hoặc đốt cỏ, cây, núi, rừng, xóm làng, cho đến các chỗ khác đều bị đốt sạch.

Này Đại vương! Tánh của hỏa giới này sinh không từ đâu đến, diệt không đi về

đâu, lúc sinh vốn không, lúc diệt cũng không, tự tánh cũng không, chỉ dùng lời nói để chỉ rõ. Như vậy, hỏa giới cùng với tánh của hỏa giới đều không thể được, chỉ có chánh trí của Đức Như Lai mới có thể biết rõ.

Này Đại vương! Thế nào là phong giới trong thân? Là các tướng động nhẹ. Gió trong thân này có lúc đi lên, có lúc đi xuống, hoặc ở trong bụng, hoặc ở bên hông, hoặc sau lưng, hoặc phát ra chấn thủy, hoặc tụ thành khối, hoặc như dao cắt, hoặc như kim chích, hơi thở ra vào luồng khắp cả thân thể.

Thế nào là phong giới bên ngoài? Nếu gió này từ bốn phương thổi đến, hoặc thổi mạnh bạo làm gãy cây cối, núi non sụp đổ, nếu thổi nhẹ làm bay vạt áo mặc, lay động cây Đa-la. Đây gọi là phong giới bên ngoài.

Này Đại vương! Tướng phong giới này sinh không từ đâu đến, diệt không đi về đâu, lúc sinh vốn không, lúc diệt cũng không, tự tánh cũng không, không có tướng nam, cũng không có tướng nữ, chỉ dùng lời nói để biểu thị. Như vậy, phong giới cùng với tánh của phong giới đều không thể được, chỉ có chánh trí của Như Lai mới có thể biết rõ.

Này Đại vương! Thế nào là không giới bên trong? Nếu bên trong thân da, thịt, máu... hiển hiện tăng trưởng lia tánh chất ngại. Nếu lỗ mắt, lỗ tai, mặt, yết hầu, ăn uống thức ăn vào bên trong, ở khoảng trống của ruột, dạ dày thông suốt đưa ra ngoài. Nếu nghiệp duyên đưa đến sinh vào sáu xứ, sinh vào các xứ rồi vây quanh không giới. Đây gọi là nhập nội không giới số. Không ấy từ đâu mà đến? Nếu như phương xứ bên ngoài hiển hiện lia tánh chất ngại. Đây gọi là không giới bên ngoài.

Này Đại vương! Nếu sắc biến hoại tất cả đều không. Vì sao? Vì hư không giới ấy vốn là vô tận, yên tịnh không động cũng như Niết-bàn, khắp tất cả mọi nơi không có chướng ngại.

Này Đại vương! Ví như có người đào giếng ở nơi cao nguyên, ý Đại vương nghĩ sao? Trong ao giếng ấy chỗ có tướng không từ đâu mà đến?

Vua thưa:

–Không từ đâu đến, thưa Thế Tôn!

Đức Phật hỏi:

–Này Đại vương! Giả sử người ấy lấp giếng lại, ý Đại vương nghĩ sao? Cái không ấy đi về đâu?

Vua thưa:

–Cái không ấy không đi về đâu. Vì sao? Vì như không giới không có đến đi, không trụ tướng nam cũng không phải tướng nữ.

Đức Phật bảo:

–Này Đại vương! Hư không giới bên ngoài xưa nay không động, lia tự tánh, chỉ dùng lời nói để biểu thị, chỉ có chánh trí của Phật mới có thể biết rõ.

Này Đại vương! Thế nào là thức giới? Nếu nhãn căn là chủ duyên vào hình sắc và biểu sắc thì gọi là nhãn thức giới. Nếu năm căn kia duyên vào tự cảnh đều khác mà kiến lập thì gọi là năm thức giới. Không trước vào căn, không trụ vào cảnh, không phải trong, không phải ngoài, không ở chính giữa, nhưng thức giới này, mỗi mỗi liễu biệt các cảnh giới kia rồi liền diệt mất. Sinh không từ đâu đến, diệt không đi về đâu.

Này Đại vương! Lúc thức sinh vốn không, lúc diệt cũng không, lia tự tánh, không trụ tướng nam, cũng không phải tướng nữ, chỉ dùng lời nói mà biểu thị. Như vậy, thức giới và tánh của thức giới đều không thể được, chỉ có chánh tuệ Phật mới có thể biết rõ.

Này Đại vương! Thế nào là nhãn xứ? Đó là bốn đại chủng địa giới, thủy giới, hỏa

giới, phong giới tạo ra tịnh sắc. Nếu địa giới thanh tịnh thì nhân xứ thanh tịnh. Nếu thủy, hỏa, phong giới thanh tịnh thì nhân xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì địa giới thanh tịnh thì nhân xứ mới sinh, trong đó không được một pháp nhỏ nào. Như vậy, cho đến phong giới thanh tịnh thì nhân xứ mới sinh, trong đó không có một pháp nhỏ nào có thể được. Vì sao? Vì không có chủ tể, không có tạo tác, cũng như Niết-bàn tự tánh thanh tịnh.

Này Đại vương! Như vậy tìm cầu nhân xứ không thể được. Vì sao? Vì địa giới không, cho nên địa giới thanh tịnh; cho đến phong giới không, cho nên phong giới thanh tịnh. Nếu tự tánh của các pháp thì giới kia có gì thanh tịnh, cũng không giận dữ tranh cãi, hoặc tịnh hoặc tranh cãi cả hai đều không thể được. Lại có sắc nào mà có thể thấy? Nên biết, nhân xứ rốt ráo không có nên tự tánh cũng không, tiền tế hậu tế đều không thể được, vị lai tạo tác cũng không thể được. Vì sao? Vì lìa tự tánh. Nếu tự tánh không có thì không có tướng nam, cũng không có tướng nữ, vậy thì có vui gì? Nếu sinh vui thích thì là cảnh giới của ma; nếu không yêu thích thì là cảnh giới Phật. Vì sao? Vì không yêu thích thì có thể xa lìa tất cả các pháp.

Này Đại vương! Thế nào là nhĩ xứ? Là bốn đại chủng tạo ra tịnh sắc, phân biệt hành tướng như trước đã nói. Này Đại vương! Pháp giải thoát quyết định hiện tiền, như pháp giới không thể bày ra. Này Đại vương! Các căn mỗi mỗi vui thích đắm trước vào cảnh giới. Khi nhân duyên sắc liền sinh yêu thích. Thế nên nói sắc là cảnh giới của mắt. Lại nhân căn này duyên với sắc cảnh có ba tướng là: Thấy sắc đáng yêu khởi lên tưởng tham; thấy sắc không đáng yêu nổi lên sân giận; thấy sắc không yêu không ghét khởi lên tưởng xả. Như vậy, cho đến ý đắm trước, pháp xứ làm cảnh giới của ý. Nếu ý xứ ấy duyên vào sắc đáng yêu thì sinh yêu thích vô cùng, bị nó dắt dẫn sinh ra nghiệp tham; sắc không đáng yêu thì nổi lên sân giận; thấy sắc yêu không yêu khởi lên nghiệp si. Như vậy, thanh, hương, vị, ba thứ phan duyên lãnh nạp các tướng, chiếu theo trước mà nói.

Này Đại vương! Các căn như huyễn, cảnh giới như mộng. Ví như người trong mộng thấy mình cùng với các cô gái đẹp vui thích. Ý Đại vương nghĩ sao? Sau khi thức giấc, người mộng ấy nhớ nghĩ lại việc vui thích trong mộng. Vậy cái vui ấy thật có không?

Vua thưa:

–Không thật, thưa Thế Tôn!

Đức Phật hỏi:

–Người này chấp cảnh trong mộng là thật, như vậy có phải là người trí không?

Vua thưa:

–Không phải, thưa Thế Tôn! Vì sao? Vì các cô gái đẹp trong mộng rốt ráo không có thì làm gì có chuyện vui thích với nhau. Nên biết, người này nhớ lại cảnh trong mộng luống tự mệt mỏi lại không được gì.

Đức Phật khen:

–Đúng vậy, đúng vậy! Này Đại vương! Chúng sinh ngu si, mắt thấy sắc đẹp tâm sinh yêu thích lại khởi lên tham trước, bị nó dắt dẫn tạo ra nghiệp tham. Thân nghiệp có ba, ngữ nghiệp có bốn, ý nghiệp có ba, vừa tạo tác sát-na liền diệt mất. Nghiệp này không nương vào Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phía, trên dưới, chính giữa mà trụ; đến khi chết mạng căn diệt, tự phần nghiệp báo thảy đều hiện tiền. Cũng như sau khi tỉnh mộng, nhớ nghĩ lại việc trong mộng.

Này Đại vương! Thức làm chủ, nghiệp phan duyên, cả hai làm nhân cho nhau. Thức đầu tiên sinh khởi hoặc hưởng đến địa ngục, hoặc đọa vào bàng sinh, Diệm-ma-la

giới và A-tu-la, hoặc người, hoặc trời. Thức đầu sinh rồi đều chịu quả báo ấy, đồng phần tâm phẩm liên tục tùy chuyển; thức cuối cùng diệt gọi là tử uẩn, thức đầu tiên khởi gọi là sinh uẩn.

Này Đại vương! Lúc thân thức sinh không từ đâu đến, lúc diệt không đi về đâu. Lúc nghiệp ấy sinh không từ đâu đến, lúc diệt không đi về đâu. Khi thức đầu tiên sinh không từ đâu đến, lúc diệt không đi về đâu. Vì sao? Vì lìa tự tánh. Rõ biết thân thức sinh không, tự nghiệp tự nghiệp không, thức đầu tiên thức đầu tiên không, hoặc diệt diệt không, hoặc sinh sinh không, biết rõ nghiệp chuyển không có tác giả cũng không có thọ giả, chỉ dùng danh tướng phân biệt biểu thị.

Này Đại vương! Ví như có người trong mộng thấy đánh nhau với người thù oán, ý Đại vương nghĩ sao? Khi người này thức rồi nhớ lại việc đánh nhau trong mộng là thật có không?

Vua thưa:

–Không thật có, thưa Thế Tôn!

Đức Phật hỏi:

–Này Đại vương! Người này chấp cảnh trong mộng là thật, như vậy có phải là người trí không?

Vua thưa:

–Không phải, thưa Thế Tôn! Vì sao? Vì trong mộng thật không có kẻ thù oán thì làm gì có chuyện đánh nhau. Nên biết, người này chỉ luống sức tự lo buồn áo nã, đều không thật có.

Đức Phật khen:

–Đúng vậy, đúng vậy! Kẻ ngu si dị sinh mắt thấy sắc xấu liền sinh áo nã, nhàm chán xa lìa, phá hoại, lỗi lầm, khinh chê, tạo ra nghiệp sân hận. Thân nghiệp có ba, ngữ nghiệp có bốn, ý nghiệp có ba, mới tạo tác đó sát-na liền diệt mất. Nghiệp này không nương vào Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phía, trên dưới, chính giữa mà trụ; đến khi chết mạng căn liền diệt, tự phần nghiệp báo thảy đều hiện tiền. Cũng như tỉnh mộng nhớ nghĩ lại việc trong mộng.

Này Đại vương! Thức là chủ, nghiệp là phan duyên, cả hai làm nhân cho nhau. Thức đầu tiên sinh khởi hoặc hưởng đến địa ngục, hoặc đọa vào bàng sinh, Diêm-ma-la giới, A-tu-la, hoặc người hoặc trời. Thức đầu tiên sinh rồi đều chịu quả báo ấy đồng phần tâm phẩm liên tục tùy chuyển. Thức sau cùng diệt gọi là tử uẩn, thức đầu tiên khởi gọi là sinh uẩn.

Này Đại vương! Không có một pháp nhỏ nào từ đời này đến đời khác. Vì sao? Vì tánh sinh diệt.

Này Đại vương! Lúc thân thức sinh không từ đâu đến, lúc diệt không đi về đâu. Khi nghiệp kia sinh không từ đâu đến, khi diệt không đi về đâu. Khi thức đầu tiên sinh không từ đâu đến, khi diệt không đi về đâu. Vì sao? Vì lìa tự tánh, biết rõ như vậy: Thân thức sinh không, tự nghiệp tự nghiệp không, thức đầu tiên thức đầu tiên không, hoặc diệt diệt không, hoặc sinh sinh không. Biết rõ nghiệp chuyển không có tác giả, cũng không có thọ giả, chỉ có danh tướng phân biệt hiển bày.

Này Đại vương! Ví như có người trong mộng bị Tất-xá-giá nhiễm hại, tâm sinh sợ hãi si mê buồn rầu, ý Đại vương nghĩ sao? Người này thức rồi nhớ lại việc bị quỷ nhiễm hại ở trong mộng là thật có không?

Vua thưa:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Không thật, thưa Thế Tôn!

Đức Phật hỏi:

–Này Đại vương! Người này chấp cảnh trong là thật, như vậy có phải là người trí không?

Vua thưa:

–Không phải, thưa Thế Tôn! Vì sao? Vì trong mộng thật không có quỷ hại thì làm gì nói có si mê buồn rầu. Nên biết, người này chỉ luống sức mệt mỏi, đều không có thật.

Đức Phật khen:

–Đúng vậy, đúng vậy! Người ngu si dị sinh mắt thấy sắc này mê hoặc không rõ tạo nghiệp si mê. Thân nghiệp có ba, ngữ nghiệp có bốn, ý nghiệp có ba, mới tạo tác đó sát-na liền diệt mất. Nghiệp này diệt rồi, không nương vào Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phía, trên dưới, chính giữa mà trụ. Khi chết mạng căn liền diệt, tự phần nghiệp báo thấy đều hiện tiền. Cũng như tỉnh mộng nhớ lại việc trong mộng.

Này Đại vương! Thức là chủ, nghiệp là phan duyên, cả hai làm nhân cho nhau. Thức đầu tiên sinh khởi hoặc hướng vào địa ngục, hoặc đọa vào bàng sinh, Diêm-ma-la giới và A-tu-la hoặc người hoặc trời. Thức đầu tiên sinh rồi đều chịu quả báo ấy, đồng phần tâm phẩm liên tục tùy chuyển. Thức cuối cùng diệt gọi là tử uẩn, thức đầu tiên khởi gọi là sinh uẩn.

Này Đại vương! Không có một pháp nhỏ nào từ đời này đến đời khác. Vì sao? Vì tánh sinh diệt.

Này Đại vương! Lúc thân thức sinh không từ đâu đến, lúc diệt không đi về đâu. Khi nghiệp ấy sinh không từ đâu đến, khi diệt không đi về đâu. Khi thức đầu tiên sinh không từ đâu đến, khi diệt không đi về đâu. Vì sao? Vì tự tánh. Biết rõ như vậy: Thân thức thân thức không, tự nghiệp tự nghiệp không, thức đầu tiên thức đầu tiên không, hoặc diệt diệt không, hoặc sinh sinh không. Biết rõ nghiệp chuyển không có tác giả cũng không có thọ giả, chỉ là danh tướng phân biệt chỉ bày.

Đại vương nên biết! Các căn như huyễn, cảnh giới như mộng, tất cả các pháp thấy đều vắng lặng. Đây gọi là Không giải thoát môn. Không vô không tướng, gọi là Vô tướng giải thoát môn. Nếu không có tướng thì không nguyện cầu, gọi là Vô nguyện giải thoát môn. Ba pháp này cùng đi đối với không. Đó là con đường đầu tiên đi đến Niết-bàn, nên học như vậy.

